

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 947/QĐ-KTTH ngày 22 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)*

Tên ngành, nghề: KỸ THUẬT SỬA CHỮA, LẮP RÁP MÁY TÍNH

Mã nghề: 5480102

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy/thường xuyên

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương.

Thời gian đào tạo: 2,0 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nhân lực công nghệ thông tin trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính với trình độ trung cấp; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Về kiến thức

- Mô tả được cấu trúc phần cứng máy tính;
- Mô tả chính xác quy trình sử dụng thiết bị sửa chữa;
- Mô tả chính xác quy trình chẩn đoán, xác định lỗi;
- Xác định được các nguyên nhân gây ra và cách giải quyết được các sự cố thường gặp trong những loại máy để bàn, xách tay khác nhau;
- Liệt kê được các lỗi hoặc hư hỏng thường gặp của thiết bị ngoại vi;
- Liệt kê và giải thích được trình trạng các thiết bị ngoại vi đang bị lỗi và các giải pháp thực hiện khi gặp trình trạng các thiết bị ngoại vi như vậy;
- Mô tả chính xác nguyên lý kiểm tra các linh kiện, thiết bị hỏng;
- Giải quyết được các vấn đề về nâng cấp hệ thống như đĩa cứng, bộ nhớ, CPU,....

1.2.2. Về kỹ năng

- Chẩn đoán, khắc phục được các lỗi của máy tính;
- Sửa chữa được bộ nguồn cung cấp điện, bo mạch chính,...;
- Sửa chữa được máy in: phần mạch xử lý và phần truyền động, thay thế hộp mực;
- Sửa chữa, thay thế được những bộ phận hư hỏng của máy tính; Nâng cấp được CPU, RAM, HDD;



- Thực hiện thành thạo việc sao chép, khôi phục dữ liệu và cài đặt phần mềm ứng dụng;
- Tư vấn và thiết kế, bảo trì được hệ thống mạng vừa và nhỏ cho 1 công ty, doanh nghiệp,...

1.2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Tự giác học tập để nâng cao trình độ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; vận dụng được kiến thức đã học để tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người lao động có lương tâm nghề nghiệp, chủ động, sáng tạo, có ý thức trách nhiệm cao; có lối sống khiêm tốn giản dị, trong sạch lành mạnh, có tác phong công nghiệp;
- Thể hiện khả năng làm việc độc lập, ứng dụng khoa học- công nghệ vào công việc, giải quyết các tình huống kỹ thuật trong thực tế;
- Xây dựng tinh thần hợp tác trong quá trình làm việc theo tổ, nhóm để nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.
- Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành;
- Mô tả chính xác mức độ an toàn lao động khi bảo trì, sửa chữa máy tính

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính, học sinh làm được công việc lắp đặt, bảo trì máy tính, cài đặt phần mềm, sửa chữa hệ thống máy tính, thiết bị ngoại vi và các công việc liên quan về lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc thực hiện thi công hệ thống mạng máy tính tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- Người học sau khi tốt nghiệp có năng lực tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành/ngành để nâng cao trình độ;
- Có khả năng học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành/ nghề hoặc trong nhóm ngành/ nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo. Có khả năng tự học để thích ứng với môi trường làm việc và khả năng học tập suốt đời.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khoá học

- Số lượng môn học, mô đun: 21
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1500 giờ (61 tín chỉ)
- Khối lượng các môn học chung: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1245 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 356 giờ; Thực hành, thực tập, thảo luận, bài tập: 1074 giờ; Kiểm tra: 70 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH02073	Giáo dục Quốc phòng- An ninh	2	45	21	21	3
MH02072	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
MH01074	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH02231	Tin học	2	45	15	29	1
MH04226	Tiếng anh	4	90	30	56	4
MH01185	Pháp luật	1	15	9	5	1
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	49	1245	262	926	57
II.1	Môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở	18	375	157	198	20
MH02228	Tiếng anh chuyên ngành	2	30	28	0	2
MH02107	Kỹ năng mềm	2	30	28	0	2
MH02104	Kiến trúc máy tính	2	30	28	0	2
MH02006	An toàn vệ sinh công nghiệp	2	30	28	0	2
MH02108	Kỹ thuật đo lường	2	45	15	28	2
MĐ03233	Tin học văn phòng	3	75	15	56	4
MĐ05064	Điện tử căn bản	5	135	15	114	6
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn nghề	31	870	105	728	37
MĐ05129	Lắp ráp và cài đặt máy tính	5	135	15	114	6
MĐ05238	Thiết kế và kỹ thuật thi công mạng	5	135	15	114	6
MĐ05223	Sửa chữa máy tính bàn và laptop căn bản	5	135	15	114	6
MĐ04220	Sửa chữa bộ nguồn	4	105	15	86	4
MĐ03221	Sửa chữa máy in	3	75	15	56	4
MĐ03299	Vẽ đồ họa 2D	3	75	15	56	4
MĐ03241	Thiết kế, thi công lắp đặt camera an ninh	3	75	15	56	4
MĐ03282	Thực tập tốt nghiệp	3	135	0	132	3
Tổng cộng		61	1500	356	1074	70

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

- Ngoài những môn chung bắt buộc, chương trình đào tạo giảng dạy cập nhật và lồng ghép các chuyên đề do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

- Nhà trường tổ chức ôn tập thi tốt nghiệp cho người học với 2 môn thi lý thuyết chuyên môn và thực hành. Tổng số là 40 giờ, trong đó môn lý thuyết chuyên môn là 20 giờ, môn thi thực hành là 20 giờ.

4.1. Thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt mục tiêu giáo dục toàn diện:

- Học tập nội quy qui chế và giới thiệu nghề nghiệp cho người học khi mới nhập trường;
- Tổ chức tham quan, thực nghiệm tại các xí nghiệp, nhà máy, công ty, cơ sở sản xuất.....;
- Tham gia các hoạt động hỗ trợ khác để rèn luyện người học;
- Thời gian và nội dung giáo dục hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa như sau:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Văn hóa, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, người học có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Vui chơi, giải trí	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt theo chuyên đề
5	Đi thực tế tham quan thực nghiệm tại các xí nghiệp, nhà máy, công ty, cơ sở sản xuất ...	Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học
6	Giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và phòng chống lây nhiễm HIV	Tổng số 16 giờ học, được bố trí trong tuần lễ công dân người học

4.2. Kiểm tra kết thúc môn học, mô đun:

- Kiểm tra kết thúc môn học, mô đun thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-LĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- + Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, thực hành
- + Thời gian kiểm tra: Lý thuyết chuyên môn từ 60 đến 120 phút, thực hành không quá 8 giờ.
- + Hoặc bài kiểm tra mang tính tích hợp: vừa lý thuyết vừa thực hành, thời gian dành cho phần kiểm tra lý thuyết không quá 45% so với thời gian thực hành.

4.3. Thi tốt nghiệp:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm:

Số TT	Môn thi tốt nghiệp	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Lý thuyết chuyên môn	Viết (Trắc nghiệm hoặc tự luận)	Không quá 120 phút
2	Thực hành	Thực hành	Không quá 8 giờ

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng theo quy định./.

HIỆU TRƯỞNG


Trần Chế Vỹ

